

Hướng dẫn giải và trả lời câu hỏi trong bài Tinh thần yêu nước của nhân dân ta lớp 7 trang 37 Tập 2 bộ sách Cánh diều chính xác nhất, mời các em học sinh và phụ huynh tham khảo.

Soạn Ngữ văn lớp 7 Bài: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta trang 37 (Cánh diều)

1. Chuẩn bị

Yêu cầu (trang 37 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2):

- Xem lại phần Kiến thức ngữ văn để vận dụng vào đọc hiểu văn bản này.
- Khi đọc văn bản nghị luận xã hội, các em cần chú ý:
 - + Văn bản viết về vấn đề gì của đời sống xã hội? Nhan đề văn bản có liên quan đến vấn đề ấy như thế nào?
 - + Mục đích của văn bản này là gì?
 - + Các ý kiến, lí lẽ và bằng chứng phục vụ cho mục đích của văn bản như thế nào?
- Đọc trước văn bản *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*. Tìm hiểu thêm các tư liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh và giai đoạn chống thực dân Pháp (1946 – 1954) của nhân dân ta để hiểu hơn hoàn cảnh ra đời, mục đích, ý nghĩa của văn bản.

Trả lời

- Khi đọc văn bản nghị luận:

- + Văn bản viết về vấn đề của đời sống xã hội là: tinh thần yêu nước, hành động yêu nước được thể hiện như thế nào. Nhan đề văn bản thể hiện trực tiếp nội dung, vấn đề đó.
- + Mục đích của văn bản: khẳng định lòng yêu nước của nhân dân và cổ vũ tinh thần kháng chiến của nhân dân ta.

+ Các ý kiến, lí lẽ và bằng chứng phục vụ làm sáng rõ cho mục đích của văn bản.

- Tác giả:

+ Hồ Chí Minh sinh ngày 19-5-1890, trong một gia đình yêu nước ở Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An, Người là nhà yêu nước và nhà cách mạng vĩ đại, nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào quốc tế.

+ Sự nghiệp sáng tác:

++ Văn chính luận: các bài báo đăng trên báo Nhân đạo, Người cùng khổ, Tuyên ngôn độc lập, Bản án chế độ thực dân Pháp, Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, Lời kêu gọi chống Mĩ cứu nước

++ Truyện và kí: truyện ngắn viết bằng tiếng pháp đăng trên các báo ở Pa-ri (Lời than vãn của bà Trưng Trắc, Vi hành, Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu), Nhật kí chìm tàu

++ Thơ ca: Nhật kí trong tù, chùm thơ sáng tác ở Việt Bắc và trong kháng chiến chống Pháp (Ca binh lính ca, Ca sọt chi...)

+ Đặc điểm thơ văn: Văn thơ Hồ Chí Minh là di sản tinh thần vô giá, là một bộ phận gắn bó hữu cơ với sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Người. Văn thơ của Người có tác dụng to lớn đối với quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam, đồng thời có vị trí đặc biệt quan trọng trong lịch sử và đời sống tinh thần của dân tộc

- Giai đoạn chống thực dân Pháp (1946 – 1954): Đây là giai đoạn kế tục và phát triển sự nghiệp Cách mạng Tháng Tám: “Đánh phản động thực dân Pháp xâm lược – Giành thống nhất và độc lập”. Và cũng trong giai đoạn này chúng ta tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân, dựa vào sức mình là chính, thực hiện kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài.

2. Đọc hiểu

*** Nội dung chính:**



Văn bản khẳng định lòng yêu nước là một truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam. Lòng yêu nước đó được thể hiện rõ ràng và rục rĩ nhất trong những cuộc chiến đấu chống ngoại xâm. Đoạn trích cũng phản ánh thái độ trân trọng, tự hào của tác giả trước truyền thống ấy.

*** Trả lời câu hỏi giữa bài:**

Câu 1 (trang 38 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Vai trò của phần 1 là gì?

Trả lời

- Phần 1 có vai trò mở bài vì tác giả giới thiệu được vấn đề: Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước.

Câu 2 (trang 38 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Việc liệt kê tên các nhân vật lịch sử ở phần 2 có tác dụng gì?

Trả lời

- Việc liệt kê tên các nhân vật lịch sử ở phần 2 có tác dụng: để chứng minh cho lời khẳng định ở phần mở bài, làm tăng sức hấp dẫn thuyết phục người đọc/ người nghe.

Câu 3 (trang 38 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Chỉ ra lí lẽ và bằng chứng trong phần 2.

Trả lời

Lí lẽ và bằng chứng trong phần 2:

| Lí lẽ | Bằng chứng |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| - Lịch sử có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của nhân dân | - Bà Trưng, bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Quang Trung... |
| - Đồng bào ngày nay cũng rất yêu nước | - Các cụ già, em nhỏ, dân miền ngược miền xuôi...ai cũng yêu nước ghét giặc.... Bộ đội bám giặc, hậu phương nhin đói để phần tiền tuyền; công nhân tăng gia sản xuất... |

Câu 4 (trang 39 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Nội dung của phần 3 là gì?

Trả lời

- Nội dung của phần 3 là: Giải thích rõ khái niệm và kêu gọi mọi người tuyên truyền, hành động yêu nước.

*** Trả lời câu hỏi cuối bài:**

Câu 1 (trang 39 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Văn bản *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta* viết về vấn đề gì? Câu văn nào ở phần 1 khái quát được nội dung vấn đề nghị luận trong bài?

Trả lời

- Văn bản *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta* viết về vấn đề: lòng yêu nước của nhân dân.

- Câu văn ở phần 1 khái quát được nội dung vấn đề nghị luận trong bài: Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước.

Câu 2 (trang 39 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Xác định nội dung chính của từng phần trong văn bản *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*.

Trả lời

Nội dung chính của từng phần trong văn bản *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*:

+ **Phần 1: Mở bài:** giới thiệu được vấn đề: Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước.

+ **Phần 2: Thân bài:** làm rõ vấn đề qua các luận cứ và luận chứng

+ **Phần 3: Kết bài:** khái quát lại vấn đề và kêu gọi mọi người hành động

Câu 3 (trang 39 sgk Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Hãy dẫn ra một số ví dụ về ý kiến, lí lẽ và các bằng chứng được tác giả nêu lên trong văn bản; tham khảo mẫu sau:

| | |
|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ý kiến | |
| Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. | |
| Lí lẽ | Bằng chứng (dẫn chứng) |
| Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. | Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,... |

Trả lời

| | |
|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Ý kiến | |
| Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. | |
| Lí lẽ | Bằng chứng (dẫn chứng) |
| Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. | Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,... |

| | |
|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng bào ngày nay cũng rất yêu nước | - Các cụ già, em nhỏ, dân miền ngược miền xuôi... ai cũng yêu nước ghét giặc.... - Bộ đội bám giặc, hậu phương nhin đói để phần tiền tuyến; - Công nhân tăng gia sản xuất... |
|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Câu 4 (trang 39 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Đọc phần 2 và cho biết:

- Các dẫn chứng trong phần này được sắp xếp theo trình tự nào?
- Mô hình liệt kê theo mẫu câu: “Từ... đến...” đã giúp tác giả thể hiện được điều gì?

Trả lời

- Các dẫn chứng trong phần này được sắp xếp theo trình tự: từ xa xưa đến gần (Bà Trưng- Bà Triệu- Lê Lợi - Quang Trung..), từ cao xuống thấp (cụ già- em nhỏ)...
- Mô hình liệt kê theo mẫu câu: “Từ... đến...” đã giúp tác giả khái quát được lòng yêu nước ghét giặc của tất cả các đối tượng, các ngành nghề, lĩnh vực, từ xưa đến nay, từ xa tới gần, cao xuống thấp.

Câu 5 (trang 39 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Theo em, mục đích của văn bản này là gì? Các lí lẽ, bằng chứng đã làm sáng tỏ mục đích ấy như thế nào?

Trả lời

- Theo em, mục đích của văn bản này là: khẳng định truyền thống yêu nước của nhân dân, mong muốn mọi người kêu gọi và phát huy hơn nữa truyền thống ấy.
- Các lí lẽ, bằng chứng đã làm sáng tỏ mục đích ấy: đưa ra những biểu hiện, bằng chứng cụ thể, tiêu biểu xác thực khiến người đọc người nghe tin tưởng qua đó mục đích dễ dàng đạt được.

Câu 6 (trang 39 SGK Ngữ văn lớp 7 Tập 2): Qua văn bản này, em học được gì về cách viết bài văn nghị luận một vấn đề xã hội (lựa chọn vấn đề nghị luận, bố cục bài viết, lựa chọn và nêu bằng chứng, diễn đạt,...)?

Trả lời

Qua văn bản này, em học được gì về cách viết bài văn nghị luận một vấn đề xã hội:

- Lựa chọn vấn đề: Có tính thời sự và ý nghĩa
- Bố cục bài viết: đảm bảo 3 phần, mở bài thân bài và kết bài.
- Lựa chọn và nêu bằng chứng: lựa chọn bằng chứng tiêu biểu, xác thực và nhiều người biết đến.
- Diễn đạt: lời văn ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc.